TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2025/HS-PT
Ngày: 26/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Phương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Ông Phan Minh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 192/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Lê Bá M do có kháng cáo của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2024/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã AnNhơn, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Bá M, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1965 tại A, Bình Định; Nơi cư trú: thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; CCCD số: 052065015945; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá C (chết) và bà Hồ Thị S (chết); Vợ: Lê Thị Ánh H, sinh năm 1965; Con: có 02 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2024 cho đến nay.

- Bị hại kháng cáo:

Nguyễn Thị Kim H1, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Nguyễn Thanh H2, hoạt động tại Văn phòng L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B; địa chỉ: B L, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00 ngày 04/10/2023, Lê Bá M và vợ Lê Thị Ánh H mua hoa, trái cây đến nhà từ đường ở thôn T, xã N để chuẩn bị ngày hôm sau giỗ mẹ ruột M. Sau khi mở khóa nhà từ đường, M thấy nhà bà Lê Thị B (em ruột M) ở sát nhà từ đường cũng đang chuẩn bị đồ để cúng giỗ nên M cầm theo 01 ổ khóa màu đen hiệu Việt Tiệp, kích thước (9x6x2)cm đi qua nhà bà B nói chuyện. Tại phòng bếp nhà bà B, M thấy có bà Lê Thị P (chị ruột M); ông Lê Bá T (em ruột M) và bà Nguyễn Thị Kim H1 (em dâu M) đang chuẩn bị đồ để cúng giỗ mẹ. Do không đồng ý việc các chị em giỗ mẹ tại nhà bà B mà phải để M giỗ mẹ tại nhà từ đường trước nên giữa M và ông T xảy ra mâu thuẫn. Sợ M và ông T đánh nhau, nên bà Phước kéo M ra trước nhà, bà H1 kéo ông T qua quán cà phê NyNy sát vách nhà từ đường để tránh. Khi đến trước quán C1, giữa bà H1 và bà H xảy ra kình cãi, bà H đứng sau M, bà H1 đứng phía trước bên phải, đối diện Mãnh cách Mãnh khoảng 0,5m; thấy bà H1 nhào vào định đánh bà H nên M cầm ổ khóa bằng tay phải đánh ngang 01 cái từ phải qua trái trúng vào miệng bà H1 gây thương tích. Bà H1 được gia đình đưa đi sơ cứu tại Phòng khám T1, ở số B đường T, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Định. Ngày 05/10/2023, bà H1 đến Trung tâm y tế thị xã A nhập viện điều trị đến ngày 13/10/2023 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 397/2022/PY – TgT ngày 04/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: *Chấn thương gây rách da môi đến niêm mạc môi trên trái, rách da môi dưới trái, sưng nề nhẹ vùng cằm dưới (thể hiện tại Bệnh án, Giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm y tế thị xã A), lung lay răng R1.1, R2.1, R3.1 (thể hiện tại Bệnh án bệnh viện L1) đã điều trị. Hiện sẹo môi trên trái tỷ lệ 03%, sẹo niêm mạc môi dưới trái tỷ lệ 01%, răng R1.1, R2.1, R3.1 gõ đau tỷ lệ 03%, vùng cằm dưới hiện không có dấu vết tỷ lệ 0%.* Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Kim H1 tại thời điểm giám định là 07%.

Ngày 02/01/2024, bà Nguyễn Thị Kim H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân thị xã An Nhơn đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015;

Căn cứ các Điều 30, 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 7

của Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ các điểm a, c, e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Bá M phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Bá M 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Lê Bá M phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim H1 số tiền 23.095.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Kim H1 có quyền khởi kiện vụ án dân sự yêu cầu bị cáo Lê Bá M phải bồi thường chi phí hợp lý cho việc điều trị, trồng 03 răng R1.1, R2.1, R3.1 khi có chứng cứ chứng minh.

4. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại Nguyễn Thị Kim H1 về chi phí mua thuốc ngoài 2.000.000đ và thu nhập bị mất khi đi đến các cơ quan tiến hành tố tụng làm việc 10.400.000đ.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 06/10/2024, bị hại Nguyễn Thị Kim H1 kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 của BLTTHS. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Kim H1. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Thanh H2 trình bày luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Kim H1: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Kim H1, hủy Bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng : Bị hại Nguyễn Thị Kim H1 kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Bá M khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù

hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa bị cáo và các anh chị em trong gia đình về việc chia thừa kế đất đai chưa được giải quyết. Ngày 04/10/2023 giữa bị cáo và các anh chị em trong gia đình tiếp tục mâu thuẫn trong việc chuẩn bị cúng giỗ mẹ bị cáo. Bị cáo và ông Lê Bá T có xảy ra xô xát nhưng được mọi người can ngăn. Ngay sau đó, giữa bà Nguyễn Thị Kim H1 và bà Lê Thị Ánh H (vợ bị cáo) lại xảy ra kình cãi, chửi bới nhau. Bà H1 còn tiến đến vị trí của bà H đang đứng phía sau bị cáo, bị cáo nghĩ rằng bà H1 tiến đến đánh bà H nên bị cáo đã dùng tay phải đang cầm ổ khóa bằng kim loại đánh 01 cái trúng vào miệng bà H1 gây thương tích rách da môi đến niêm mạc môi trên trái, rách da môi dưới trái, sưng nề nhẹ vùng cằm dưới, lung lay răng R1.1, R2.1, R3.1, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%. Do đó, tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử bị cáo về tội: "cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Kim H1 yêu cầu hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm, trả hồ sơ để điều tra bổ sung, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngày 29/5/2024, Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn đã ra Quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn số: 35/2024/HSST-QĐ, để điều tra bổ sung các vấn đề: Thu thập hồ sơ bệnh án điều trị của bị hại Nguyễn Thị Kim H1 tại Nha khoa Pháp V, làm rõ thương tích và cơ chế hình thành vết thương của bị hại Nguyễn Thị Kim H1, trưng cầu giám định lại thương tích của bị hại Nguyễn Thị Kim H1. Tuy nhiên, kết quả điều tra bổ sung tại Bản kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự số 41/BKL-ĐTTH ngày 05/8/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A, không làm thay đổi tình trạng thương tích và cơ chế hình thành vết thương của bị hại H1 nên ngày 16/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn có Công văn số: 01/CV-VKSAN giữ nguyên quyết định truy tố. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại không cung cấp thêm chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và Hội đồng xét xử sơ thẩm trong quá trình xét xử đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Kim H1.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Luận cứ bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thị Kim H1 của Luật sư Nguyễn Thanh H2 là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; các Điều 30, 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65; các Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 7 của Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào các điểm a, c, e khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa XIV về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Kim H1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 33/2024/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân thị xã A, tỉnh Bình Định.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Bá M phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Bá M 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Bá M cho Ủy ban nhân dân xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Lê Bá M đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Lê Bá M phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim H1 số tiền 23.095.000 (hai mươi ba triệu không trăm chín mươi lăm nghìn đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho

đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bà Nguyễn Thị Kim H1 có quyền khởi kiện vụ án dân sự yêu cầu bị cáo Lê Bá M phải bồi thường chi phí hợp lý cho việc điều trị, trồng 03 răng R1.1, R2.1, R3.1 khi có chứng cứ chứng minh.

3. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại Nguyễn Thị Kim H1 về chi phí mua thuốc ngoài 2.000.000đ và thu nhập bị mất khi đi đến các cơ quan tiến hành tố tụng làm việc 10.400.000đ.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 ổ khóa màu đen hiệu Việt Tiệp, kích thước (9 x 6 x 2) cm (đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024).

5. Về án phí:

5.1 Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Bị cáo Lê Bá M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.154.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Nguyễn Thị Kim H1 phải chịu 520.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu không được chấp nhận.

5.2 Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị hại Nguyễn Thị Kim H1 phải chịu 200.000 đồng.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS thị xã An Nhơn;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Định;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Phương